UBND HUYỆN TIÊN LÃNG
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 32 /KH-GDĐT

Tiên Lãng, ngày 22 tháng 9 năm 2023

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non huyện Tiên Lãng, năm học 2023-2024

Căn cứ Công văn số 2179/SGDĐT-GDMN ngày 16/8/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non (GDMN) năm học 2023-2024;

Căn cứ đặc điểm tình hình thực tiễn và yêu cầu phát triển GDMN của huyện Tiên Lãng, Phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non, năm học 2023-2024 cụ thể như sau:

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Nâng cao hiệu lực hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN, tiếp tục triển khai, thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về thực hiện chế độ, chính sách GDMN; Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 18/02/2019 của UBND thành phố về phát triển GDMN giai đoạn 2018-2025; Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 09/7/2019 của UBND huyện Tiên Lãng về phát triển GDMN huyện Tiên Lãng giai đoạn 2018-2025; Nghị quyết số 12- NQ/HU ngày 17/7/2019 của Ban Thường vụ Huyện Ủy về phát triển giáo dục và đào tạo huyện Tiên Lãng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày 22/8/2019 của UBND huyện về việc triển khai Nghị quyết số 12-NQ/HU ngày 17/7/2019 của Ban Thường vụ Huyện Ủy về phát triển giáo dục và đào tạo huyện Tiên Lãng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 54/2019/NQ-HĐND ngày 09/12/2019 của Hội đồng nhân dân thành phố về chính sách hỗ trợ học phí cho học sinh từ bậc học mầm non đến trung học phổ thông trên địa bàn thành phố Hải Phòng; thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc thông qua Quy hoạch phát triển giáo dục phổ thông và mầm non thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.Thực hiện sáng tạo, hiệu quả các cuộc vận động và các phong trào thi đua của ngành chào mừng kỷ niệm 41năm ngày Nhà giáo Việt Nam.

2. Tổ chức nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ đảm bảo tuyệt đối an toàn, đổi mới xây dựng kế hoạch giáo dục, phát triển Chương trình nhà trường phù hợp với điều kiện thực tiễn. Tiếp tục triển khai thí điểm ứng dụng Steam trong GDMN; triển khai hiệu quả chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025". Lồng ghép triển khai thực hiện tốt chủ đề năm học 2023-2024 của giáo dục mầm non *"Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em"*.

3. Củng cố, phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non gắn với công tác rà soát sắp xếp, quy hoạch. Tăng cường bổ sung cơ sở vật chất phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội của địa phương theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế, phấn đấu xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

4. Củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, chuẩn bị thí điểm phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo.

5. Tập trung giải pháp ổn định đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng, đáp ứng yêu thực hiện nhiệm vụ chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

6. Tiếp tục tăng cường làm tốt công tác quản lý cơ sở GDMN ngoài công lập.

7. Thực hiện đầy đủ chính sách cho giáo viên và trẻ em khuyết tật học hòa nhập trong các cơ sở GDMN, đảm bảo quyền trẻ em.

8. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDMN. Đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN

1.1 Chỉ tiêu phấn đấu

- 100% các cơ sở GDMN đảm bảo thực hiện đầy đủ chế độ chính sách về GDMN.

- 100% các cơ sở GDMN kịp thời ban hành các văn bản triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học.

- 100% các xã, thị trấn không có cơ sở nhóm lớp độc lập tư thục hoạt động trái quy định.

- Các đơn vị không có đơn thư khiếu kiện vượt cấp trong năm học.

1.2. Giải pháp thực hiện

- Tích cực trong công tác tham mưu với Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu với UBND thành phố có cơ chế chính sách đặc thù của Hải Phòng về thu hút giáo viên mầm non.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý đối với dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 về Quy định một số mức hỗ trợ thực hiện Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ về chính sách phát triển GDMN trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, phát huy quyền làm chủ của cán bộ, giáo viên, nhân viên, bảo đảm dân chủ trong quản lý và điều hành hoạt động của các cơ sở GDMN.

- Đổi mới công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá của các cấp quản lí giáo dục đối với cơ sở GDMN theo hướng hiệu quả, đề cao vai trò giám sát, tư vấn, hỗ trợ, tránh hình thức gây áp lực cho giáo viên mầm non; Tăng cường giám sát nề nếp thực hiện quy chế công khai đối với các cơ sở giáo dục (thực hiện theo Thông tư 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020; Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017; Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ GD &ĐT).

- Tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở GDMN ngoài công lập phát triển và hoạt động theo quy định. Giám sát chặt chẽ quy trình hình thành cơ sở mầm non tư thục, không nhận trẻ khi chưa có quyết định thành lập. Tiếp tục thực hiện hiệu quả mô hình trường mầm non công lập quản lý giám sát, tư vấn về chuyên môn các nhóm lớp độc lập tư thục trên địa bàn. Quản lý chặt chẽ các cơ sở GDMN có yếu tố nước ngoài.

- Tích cực xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, tạo sự gắn kết các thành viên trong nhà trường, tạo động lực cho đội ngũ gắn bó, cống hiến, nâng cao hiệu quả chăm sóc giáo dục trẻ.

2. Rà soát, sắp xếp hệ thống mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất; nâng cao chất lượng kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

2.1. Chỉ tiêu phấn đấu

- 100% trẻ 5 tuổi được huy động đến trường; tăng tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ đạt 45,0%, độ tuổi mẫu giáo đạt 98,0%.

- Xây dựng đủ phòng học an toàn, mở rộng các phòng giáo dục chức năng, đảm bảo đủ diện tích sân chơi, bếp ăn đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình GDMN.

- 98,0% nhóm lớp có đủ đồ dùng thiết bị tối thiểu theo Thông tư 02, 34 và Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND ngày 18/11/2020 của UBND thành phố; 80% bếp ăn được xây dựng và sử dụng đúng quy chuẩn bếp 1 chiều; 78,0% nhà vệ sinh đạt chuẩn; 100% các trường mầm non kết nối internet và sử dụng phần mềm hỗ trợ công tác quản lý.

- 84,0% số trường mầm non hoàn thành tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục; 60% số trường được đánh giá ngoài đạt chuẩn cấp độ 1 trở lên. Phấn đấu xây dựng từ 3- 4 trường mầm non đạt chuẩn quốc gia trong năm học.

2.2. Giải pháp thực hiện

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 11/3/2022 của UNND thành phố về triển khai thực hiện sắp xếp, kiện toàn bộ máy các sở, ngành; phòng chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân quận huyện; các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố theo quy định của Chính Phủ. Tham mưu phương án sắp xếp mạng lưới trường lớp mầm non ít nhất 01 trường mầm non công lập/xã, phường, thị trấn; đảm bảo theo quy định Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GD&ĐT về Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học. Sáp nhập đảm bảo không quá 20 nhóm lớp/trường.

- Đẩy mạnh việc thực hiện các chính sách đầu tư, xã hội hoá phát triển giáo dục mầm non. Khai thác hiệu quả nguồn vốn đầu tư công, đầu tư Chương trình nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, nguồn thu hợp pháp của các tổ chức, cá nhân để thực hiện Đề án "Bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025" .

- Thực hiện thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 về lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở giáo dục mầm non, tích cực tham mưu đầu tư trang thiết bị dạy học hiện đại, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; bổ sung các tài liệu, học liệu, thiết bị chăm sóc giáo dục trẻ; các phần mềm hỗ trợ công tác quản lý và tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.

- Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra tư vấn xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia đối với cơ sở giáo dục mầm non; tham mưu, có kế hoạch, phối hợp các nguồn lực để đầu tư xây dựng mới và bảo đảm các tiêu chí duy trì chất lượng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia theo quy định của Bộ GDĐT.

3. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi (PCGDMNTNT); chuẩn bị các điều kiện triển khai thí điểm phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo

3.1. Chỉ tiêu phấn đấu

- 100% trẻ 5 tuổi học 2 buổi/ngày và hoàn thành chương trình GDMN.

- Duy trì 20 xã, 01 thị trấn đạt chuẩn PCGDMNTNT.

- Triển khai thí điểm phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo ngay sau khi có văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

3.2. Giải pháp thực hiện

- Các địa phương rà soát, kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD-XMC các cấp; chỉ đạo Ban chỉ đạo PCGD-XMC các cấp thực hiện nghiêm túc Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về Phổ cập giáo dục, xoá mù chữ; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Kế hoạch thực hiện Kết luận số 51-KL/TƯ theo quyết định số 1696/QĐ-BGDĐT ngày 26/6/2020, các địa phương tiếp tục rà soát bổ sung điều kiện cở vật chất, đội ngũ đảm bảo nâng cao chất lượng PCGDMNTNT.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách hỗ trợ trẻ em và giáo viên theo quy định. Cập nhật số liệu, thực hiện báo cáo, hồ sơ, khai thác dữ liệu PCGDMNTENT trên hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo phân cấp quản lý một cách hiệu quả. Thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, công nhận duy trì kết quả PCGDMNTNT.

- Rà soát, bổ sung đủ đội ngũ và cơ sở vật chất cho các lớp mẫu giáo 5 tuổi để duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT; chuẩn bị các điều kiện triển khai thí điểm phổ cập GDMN cho trẻ mẫu giáo.

4. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ

4.1. Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ trong bối cảnh dịch bệnh

- Chỉ tiêu phấn đấu

+ 100% cơ sở GDMN đạt tiêu chuẩn an toàn, phòng, tránh tai nạn thương tích.

+100% các cơ sở GDMN không để xảy ra tình trạng dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm, cháy nổ, ô nhiễm môi trường trường học, bạo hành hoặc mất an toàn gây tai nạn thương tích cho trẻ trong các cơ sở GDMN.

- Giải pháp thực hiện

+ Tiếp tục triển khai các văn bản chỉ đạo về công tác đảm bảo an toàn cho trẻ: Nghị định 80/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường; Chỉ thị 993/CT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc tăng cường các giải pháp phòng, chống bạo lực học đường trong cơ sở giáo dục; Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12 /2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, tránh tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; Thực hành áp dụng các quy định cụ thể về Bộ Quy tắc ứng xử theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GD&ĐT.

+ Kiểm soát tốt việc cung ứng thực phẩm an toàn trong bếp ăn bán trú. Thực hiện nghiêm túc việc ký xác nhận hàng ngày giữa giáo viên và phụ huynh về tình tình trạng sức khỏe của trẻ khi đón - trả trẻ. Tăng cường kiểm tra, rà soát cơ sở vật chất, trang thiết bị, sắp xếp nội vụ phòng lớp để kịp thời phát hiện các yếu tố, nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ và có biện pháp khắc phục, đặc biệt là các điều kiện an toàn phòng cháy, chữa cháy trong các cơ sở độc lập tư thục.

+ Quan tâm giám sát việc thực hiện kết luận kiểm tra và xử lí nghiêm theo thẩm quyền hoặc đề xuất xử lí theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức và cá nhân để xảy ra mất an toàn đối với trẻ.

4.2. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng

- Chỉ tiêu phấn đấu

+ 100% trẻ được kiểm tra, theo dõi sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới.

+ Giảm 1,2% tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thấp còi so với đầu năm học và khống chế tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì.

+ Chế độ ăn cân đối dưỡng chất đa dạng, hợp lý, đảm bảo định lượng suất ăn theo từng độ tuổi, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng theo khuyến nghị quy định trong Chương trình GDMN.

+ 100% số bếp ăn đảm bảo các điều kiện về An toàn thực phẩm.

+ Trên 95% trẻ có kỹ năng tự phục vụ phù hợp với độ tuổi.

- Giải pháp thực hiện

+ Tuyên truyền tới phụ huynh nâng mức tiền ăn cho trẻ, quản lý chặt chẽ khẩu phần ăn của trẻ thông qua việc tăng cường hoạt động giám sát của Ban chi hội phụ huynh, công khai thực đơn - tài chính bữa ăn hàng ngày. Không thực hiện hợp đồng dịch vụ cung cấp suất ăn cho trẻ em tại các cơ sở GDMN. Nghiêm túc thực hiện các yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm trong các bếp ăn bán trú.

+ Triển khai nhân rộng mô hình "Bữa ăn hợp lý, đảm bảo dinh dưỡng kết hợp với tăng cường vận động thể lực trong các cơ sở giáo dục mầm non" đối với những đơn vị có đủ điều kiện. Triển khai điểm tại các đơn vị: Phạm Đình Nguyên, Khởi Nghĩa, Tiên Thắng, Thị Trấn, Hùng Thắng.

+ Phối hợp chặt chẽ với cơ quan y tế tại các địa phương tập huấn kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm cho đội ngũ; tổ chức kiểm tra sức khỏe và thực hiện tốt các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khoẻ, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ em trong các cơ sở GDMN.

+ Xây dựng kế hoạch phục hồi dinh dưỡng giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng, khống chế tỷ lệ thừa cân, béo phì. Thực hiện đầy đủ các quy định về công tác y tế trường học theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT.

+ Quan tâm giáo dục trẻ kĩ năng vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khoẻ; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khoẻ, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế; phối hợp chế độ dinh dưỡng và vận động phù hợp đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân - béo phì.

4.3. Chất lượng giáo dục trẻ; thực hiện chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm" giai đoạn II

- Chỉ tiêu phấn đấu

+ 100% các cơ sở GDMN trên địa bàn thành phố thực hiện có chất lượng Chương trình GDMN và tổ chức học 2 buổi/ngày.

+ Tiếp tục duy trì xây dựng điểm áp dụng phương pháp giáo dục Steam nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN tại trường mầm non Phạm Đình Nguyên; xây dựng 01 mô hình điểm về "Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em" tại trường mầm non Hùng Thắng.

+ Thực hiện hiệu quả các chương trình, chuyên đề, dự án thí điểm của Sở Giáo dục và Đào tạo.

+ 75% trẻ mầm non khuyết tật được học hòa nhập; 18,0% trẻ mẫu giáo được làm quen với Tiếng Anh trong các cơ sở GDMN.

- Giải pháp thực hiện

+ Tiếp tục triển khai bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng ứng dụng Steam trong thực hiện chương trình GDMN cho CBGV. Tổ chức tham quan học tập tại các cơ sở GDMN xây dựng mô hình điểm.

+ Xây dựng và phát triển chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với văn hóa, điều kiện địa phương, khả năng và nhu cầu của trẻ. Chủ động xây dựng các

phương án triển khai thực hiện chương trình GDMN theo năm học và tình huống khi có thiên tai, dịch bệnh. Triển khai thí điểm Chương trình Giáo dục mầm non mới theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Nâng cao chất lượng hoạt động của ban chất lượng GDMN các cấp hỗ trợ thực hiện Chương trình GDMN. Chủ động triển khai các hoạt động chuyên môn với tính chất là giải pháp sáng tạo nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN (Các trường gửi đăng ký giải pháp sáng tạo cấp huyện, cấp trường gửi về phòng GD&ĐT trước ngày 15/10).

+ Tiếp tục tìm kiếm, khai thác sử dụng tư liệu giáo dục trên mạng internet hỗ trợ tổ chức các hoạt động giáo dục theo hướng tăng cường khám phá, thực hành trải nghiệm, tạo cơ hội cho trẻ được chủ động, sáng tạo, phát triển năng lực bản thân, rèn luyện kỹ năng xã hội, khả năng tự phục vụ.

+ Thực hiện Kế hoạch 626/KH-BGDĐT ngày 30/6/2021 của Bộ GD&ĐT về chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm" giai đoạn 2021-2025, tiếp tục triển khai các tiêu chí của chuyên đề, xây dựng môi trường giáo dục, tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ theo phương châm "học thông qua vui chơi, trải nghiệm" gắn với chủ đề năm học *"Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em". Tổ chức hội thảo sơ kết chuyên đề.*

+ Xây dựng và nhân rộng các mô hình phối hợp giữa nhà trường với gia đình, đoàn thể, tổ chức xã hội; tiếp tục thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp một đáp ứng yêu cầu liên thông với Chương trình lớp Một phổ thông. Tổ chức tổng kết Chương trình "Tôi yêu Việt Nam" trong cấp học giáo dục mầm non giai đoạn 2020 - 2024; mở rộng mô hình "Quan sát trẻ theo quá trình trong các cơ sở GDMN"; đẩy mạnh giáo dục kĩ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu trong các cơ sở giáo dục mầm non gắn với thực hiện Chiến lược Quốc gia tăng trưởng xanh của Bộ GDĐT.

+ Tiếp tục thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về "Phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025" trong các cơ sở GDMN. Củng cố chuyên đề "Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động cho trẻ trong trường mầm non" đảm bảo thiết thực hiệu quả. Thiết kế môi trường hoạt động vận động ngoài trời, đầu tư trang thiết bị vận động trong lớp học, đáp ứng nhu cầu vận động thô và vận động tinh của trẻ.

+ Quản lí, đảm bảo chất lượng triển khai cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh ở cơ sở GDMN có điều kiện theo quy định tại Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT và các văn bản Bộ GDĐT đã ban hành. Triển khai sơ kết 03 năm thực hiện Thông tư về việc thực hiện Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo. Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá đảm bảo hiệu quả cho trẻ làm quen với Tiếng Anh.

+ Thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ GD&ĐT quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật. Chú trọng công tác quản lý giáo dục hòa nhập; xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân cho trẻ khuyết

tật học hòa nhập; thực hiện chế độ chính sách cho học sinh và giáo viên dạy trẻ khuyết tật học hòa nhập trong các cơ sở GDMN.

5. Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên

5.1. Chỉ tiêu phấn đấu

- Đảm bảo tỷ lệ 2,5 giáo viên nhà trẻ/lớp và 2,2 giáo viên mẫu giáo/lớp.

- 98% giáo viên mầm non đạt trình độ cao đẳng sư phạm mầm non trở lên.

- Nâng chuẩn đối với GVMN ngoài công lập.

- Ổn định đội ngũ giáo viên và nhân viên.

5.2. Giải pháp thực hiện

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 446/KH-BGDĐT ngày 28/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch hướng dẫn nâng cao năng lực chuyên môn cho CBQL và GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; đổi mới nội dung và phương thức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ CBQL, giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN.

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 03/4/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố về triển khai thực hiện Quyết định số 33/QĐ-TTg ngày 08/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025 trên địa bàn thành phố Hải Phòng; khuyến khích giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu trên mạng internet. Tập trung nguồn lực bồi dưỡng đội ngũ, nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình thương yêu và trách nhiệm bảo vệ trẻ. Làm tốt công tác tôn vinh, khen thưởng và các chế độ chính sách tạo động lực, điều kiện để đội ngũ gắn bó với nghề.

- Tích cực tham mưu với Sở GD&ĐT tham mưu UBND thành phố ban hành chính sách riêng thu hút giáo viên mầm non tại thành phố Hải Phòng.

- Tham mưu với UBND huyện triển khai đúng lộ trình xét tuyển viên chức giáo viên mầm non theo hướng dẫn của Sở Nội vụ; thực hiện đầy đủ các quy định về chính sách đối với giáo viên, nhân viên trong các cơ sở GDMN.

- Phát huy vai trò tư vấn thúc đẩy chuyên môn của Ban chất lượng GDMN các cấp. Tích cực triển khai công tác bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn và kỹ năng tay nghề cho đội ngũ CBGVNV bằng nhiều hình thức.

6. Thực hiện tốt công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế

6.1. Chỉ tiêu phấn đấu

- 100% các cơ sở GDMN có sự tham gia của các bậc cha mẹ và cộng đồng vào quá trình chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Thực hiện có hiệu quả các dự án của tổ chức quốc tế đang triển khai tại các cơ sở GDMN trên địa bàn huyện.

- 100% các trường mầm non có yếu tố nước ngoài được kiểm tra, đánh giá.

6.2. Giải pháp thực hiện

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019-2025; Nghị quyết 07/2013/NQ-HĐND của HĐND thành phố, Quyết định 503/QĐ-UBND của UBND thành phố, huy động nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư cho phát triển GDMN; kêu gọi các nhà đầu tư xây dựng trường lớp mầm non ngoài công lập, đặc biệt ở các khu đông dân cư, khu công nghiệp.

- Tích cực tuyên truyền các bậc phụ huynh tham gia vào các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Công tác vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các nguồn tài trợ đúng quy trình, đúng đối tượng, đảm bảo công khai minh bạch, tạo lòng tin đối với phụ huynh và cộng đồng xã hội.

- Khuyến khích các cơ sở GDMN tích cực nghiên cứu, học hỏi, áp dụng mô hình phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới để phát triển chương trình GDMN, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ trong cơ sở GDMN

- Thực hiện Nghị định 86/2018/NĐ-CP ngày 06/06/2018 quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục. Tăng cường công tác quản lí, rà soát, đánh giá, hướng dẫn, hỗ trợ cơ sở GDMN thực hiện liên kết, hợp tác đầu tư với nước ngoài.

7. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

7.1. Chỉ tiêu phấn đấu

- 60% trường mầm non có phòng họp trực tuyến đầy đủ trang thiết bị.

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong trường mầm non triển khai chữ ký số.

- 100% trường mầm non thực hiện tuyển sinh đầu cấp trực tuyến.

- Chuẩn hóa cơ sở dữ liệu ngành và dữ liệu phổ cập giáo dục-xóa mù. Bổ sung kho học liệu giáo dục dùng chung cho GDMN huyện. Chế độ thông tin báo cáo định kỳ và đột xuất được xử lý nhanh, kịp thời, đảm bảo chất lượng hiệu quả công việc.

7.2. Giải pháp thực hiện

- Khai thác triệt để, hiệu quả hạ tầng công nghệ thông tin đã được trang bị: trang website của ngành, các nhà trường; trang Fanpage, facebook, nhóm zalo để thực hiện công tác truyền thông cho phụ huynh về kiến thức, kĩ năng vệ sinh, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ theo chương trình GDMN tại gia đình; trao đổi nghiệp vụ chuyên môn. Chủ động thực hiện phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu ngành trong giáo dục mầm non.

-Tăng cường các điều kiện đảm bảo triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong cơ sở GDMN. Huy động các nguồn lực, đầu tư, xây dựng

hạ tầng số (phòng học kết nối,...) tạo điều kiện hỗ trợ giáo viên trong việc tham gia các khoá tập huấn, bồi dưỡng trên nền tảng số, thiết kế giáo án điện tử, số hoá tài liệu, học liệu và các nội dung giáo dục, hướng dẫn, hỗ trợ CBQL, GV, cha mẹ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

- Tăng cường sử dụng các phần mềm để từng bước chuyển đổi hồ sơ giấy, sang hồ sơ điện tử. Triển khai các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý để thực hiện các hoạt động (lập kế hoạch, theo dõi chỉ đạo, quản lý bán trú, quản lý đồ dùng, đồ chơi) của các đơn vị có uy tín, được cơ quan có thẩm quyền thẩm định để đảm bảo chất lượng quản lý.

- Tiếp tục bổ sung kho tài liệu, học liệu hướng dẫn các bậc cha mẹ thông qua video hỗ trợ việc chăm sóc giáo dục trẻ tại gia đình.

- Cập nhật, cung cấp, trao đổi thông tin thường xuyên, kịp thời. Có giải pháp định hướng dư luận xã hội, xử lý triệt để, hiệu quả khi xảy ra các tình huống trong công tác quản lý.

8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN

8.1. Chỉ tiêu phấn đấu

- 100% các cơ sở GDMN tăng cường tuyên truyền, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Bộ GD&ĐT và của thành phố về đổi mới và phát triển GDMN, đảm bảo ít nhất có 01 tin bài/tháng/cơ sở GDMN được tuyên truyền trên phương tiện thông tin của đơn vị.

- 100% các trường mầm non duy trì vận hành trang Website của đơn vị.

- 100% phụ huynh được phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ bằng nhiều hình thức, đảm bảo hiệu quả và phù hợp.

8.2. Giải pháp thực hiện

- Tích cực đăng bài trên cổng thông tin điện tử về kết quả thực hiện các Nghị quyết liên quan đến GDMN của thành phố, chính sách pháp luật, chuyên đề về GDMN, hoạt động nâng cao chất lượng giáo dục của cơ sở GDMN qua các trang Website của Phòng GD&ĐT, của ngành.

- Tiếp tục duy trì việc phối hợp với Đài phát thanh huyện, xã xây dựng các phóng sự tuyên truyền về tình hình triển khai các chính sách phát triển GDMN, việc phát triển mạng lưới quy mô trường lớp, chính sách về GDMN, công tác xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ, gương người tốt việc tốt...

- Phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí tăng cường thông tin, truyền thông về GDMN. Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác truyền thông theo tháng, theo các chủ đề, chuyên mục trong năm học với nhiều hình thức đa dạng. Mỗi tháng, các cơ sở GDMN gửi về Phòng GD&ĐT ít nhất 1 bài tuyên truyền, truyền thông về giáo dục của đơn vị.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ vào Kế hoạch triển khai nhiệm vụ GDMN năm học 2023-2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo, đặc điểm tình hình của địa phương, các cơ sở GDMN chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể đối với GDMN của đơn vị và chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm của năm học.

Trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ, nếu có khó khăn, vướng mắc cần phản ánh kịp thời về Phòng Giáo dục và Đào tạo để được giải đáp và kịp thời chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:
- Sở GD&ĐT;
- CT, các Phó CTUBND huyện; (để báo cáo)
- Các phòng ban liên quan;
- TP, PTP GD&ĐT;
- Các trường MN công lập; GDMN ngoài công lập (để thực hiện);
- Lưu: VT.

KT.TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Hoàng Thị Hương